

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ
VIỆT NAM - CU BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 547/VNCB-KD
V/v mời chào giá thuốc cung ứng
tại Nhà thuốc Bệnh viện

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Quý Công ty

Trước tiên, Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty trong thời gian vừa qua.

Bệnh viện đang có nhu cầu lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc theo hình thức dịch vụ cho Nhà thuốc Bệnh viện. Trân trọng kính mời Quý công ty, gửi Báo giá các mặt hàng mà quý đơn vị có khả năng cung cấp cho Bệnh viện (theo phụ lục chi tiết đính kèm).

Đề nghị đơn vị điền đầy đủ thông tin, cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan tới sản phẩm, và gửi Biểu giá cho chúng tôi tại địa chỉ sau:

* Thư báo giá về địa chỉ: Khoa Dược- Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba:
địa chỉ số 37 Hai Bà Trưng – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Số ĐT: 02438265332

* Báo giá file mềm gửi email: lethuyduong20012002@gmail.com

Thư báo giá có đóng dấu của đơn vị, bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong.

Hạn nhận báo giá: 17 giờ 00 phút ngày 23/6/2025

Lưu ý: Công ty cung cấp đầy đủ thông tin theo mẫu báo giá của bệnh viện và phải đảm bảo tính chính xác của các tài liệu cung cấp cho bệnh viện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD (Ds.Hàng)/.

GIÁM ĐỐC



Cao Đức Chinh

**Phụ lục: DANH MỤC THUỐC VÀ DANH SÁCH NHÀ CUNG CẤP THUỐC CHO NHÀ THUỐC
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA NĂM 2025**

(Kèm theo công văn số 34/VVNCB- KD ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba)

STT	STT TT20	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính
1	986	Hydrite	Natri Clorid + Natri Bicarbonat + Kali Clorid + Dextrose khan	N4	350mg + 250mg + 150mg + 2g	Uống	Viên	Viên
2	986	Hydrite	Sodium Chloride + Trisodium Citrate Dihydrate + Potassium Chloride + Dextrose Anhydrous	N4	520mg + 580mg + 300mg + 2,7g	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói
3	1031 + 723	Ceelin+Z	Vitamin C + Kẽm sulfat	N4	(100mg + 10mg) /5ml-60ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai
4		Atussin	Dextromethorphan HBr + Clorpheniramine Maleat + Trisodium citrat dihydrat + Ammonium chlorid + Glyceryl Guaiacolat	N4	(5mg + 1,33mg + 133mg + 50mg + 50mg)/5ml-60ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai
5		Decolgen	Acetaminophen + Chlorpheniramine Maleate + Phenylephrine HCL	N4	(100mg+ 0.33mg + 2.5mg)/5ml-60ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai

6		Ambroco	Ambroxol Hydroclorid	N4	15mg/5ml-60ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai
7	969	Bisolvon Siro 4mg/5ml	Bromhexin hydrochlorid	N2	4mg/5ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai
8	977	Acemuc 200mg	Acetylcysteine	N2	200mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói
9	977	Acemuc 100mg	Acetylcysteine	N2	100mg	Uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói
10	718	Enterogermiina	Bacillus clausii	N1	4 tỷ/ 5ml	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Ống
11	699	No-spa 40mg	Drotaverin clohydrat	N2	40mg	Uống	Viên	Viên
12	939	Tanganil 500mg	Acetylleucine	N1	500mg/5ml	Tiêm	Thuốc tiêm/ tiêm truyền	Ống
13	417	Anaferon	Kháng Thể Gắn Với Interferon Gamma	N5	3mg	Uống	Viên	Viên

Tổng số : 13 Khoản

CÔNG TY:

Phụ lục: BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba

Căn cứ Công văn số /KD-VNCB ngày ... của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba, Công ty chúng tôi kính gửi khách hàng báo giá các mặt hàng như sau:

Stt	STT TT20	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (Tuổi thọ) (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai/ Kê khai lại	Đơn giá dự thầu (đồng) (có VAT)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)

Ghi chú:

- (1) Stt: Là số thứ tự của thuốc dự thầu được đánh số từ 1 đến hết.
- (2) STT TT20: là số thứ tự của hoạt chất trong Thông tư 20/TT-BYT
- (3) Tên thuốc: Phải ghi đầy đủ theo Giấy phép lưu hành sản phẩm/ GPNK đã được Cục QLD Việt Nam cấp.

- (9) Nhóm thuốc: nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3, nhóm 4, nhóm 5. (theo quy định tại Điều 4, Thông tư 07/2024/TT – BYT ngày 17/5/2024)
- (10) Hạn dùng (tuổi thọ): Là hạn sử dụng của thuốc, ghi số tháng VD thuốc có hạn dùng 2 năm thì nhập dữ liệu là “24”, không ghi “2 năm” hoặc “24 tháng”.
- (11): Giấy đăng ký lưu hành hoặc GPNK: Ghi rõ số giấy đăng ký lưu hành của thuốc hoặc số giấy phép nhập khẩu do Cục QLD-BYT cấp
- (14): Đơn vị tính: Tính theo đơn vị tính nhỏ nhất (viên, ống, lọ, tuýp, gói, chai...).
- (15) . Giá kê khai: Tính theo Đồng Việt Nam (VND), đã có thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Nhà thầu ghi giá kê khai/kê khai lại mà Cục Quản lý Dược đã cập nhật trên website ở thời điểm gần nhất. Nếu chưa có giá cập nhật trên website của Cục Quản lý Dược, nhà thầu nộp bản chụp Hồ sơ kèm Phiếu tiếp nhận hồ sơ kê khai/kê khai lại giá thuốc đã nộp tại Cục Quản lý Dược ở thời điểm gần nhất.
- Thuốc do nhà thầu trực tiếp sản xuất và dự thầu: ghi ký hiệu là SX.
- Thuốc do nhà thầu trực tiếp nhập khẩu và dự thầu: ghi ký hiệu là NK.
- Thuốc do nhà thầu mua từ doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu hoặc kinh doanh khác để dự thầu: ghi ký hiệu là KD và ghi rõ tên cơ sở nhập khẩu đối với thuốc nhập khẩu.
- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của toàn bộ các thông tin được liệt kê trong biểu này, mặt hàng thuốc dự thầu sẽ bị loại nếu nhà thầu cung cấp thông tin không trung thực.

....., ngày tháng năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm

HỒ SƠ SẢN PHẨM

Gói mua sắm số : Gói mua sắm theo hình thức dịch vụ cho Nhà thuốc BV

Công ty

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mail:

Người đại diện:

Chức vụ:

Sản phẩm:

Sản phẩm.

St t	Nội dung kiểm tra	Kết quả ⁽¹⁾		Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	Ghi chú
		C ó	Khôn g	Đá p ứn g	Không đáp ứn g		
I. Hồ Sơ pháp lý							
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh						
2	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh						
3	Giấy chứng nhận GMP của nhà sản xuất						
4	Giấy chứng nhận GDP						



Stt	Nội dung	Ghi chú	Đạt/Không đạt
II	Hồ sơ sản phẩm		
1	Giấy phép lưu hành sản phẩm	Photo, sao y của công ty	
2	Phiếu kiểm nghiệm sản phẩm	Photo, sao y của công ty	
3	Tài liệu giới thiệu sản phẩm (ví dụ: mẫu nhãn, tờ giới thiệu sản phẩm với bác sĩ)	Tài liệu đã đăng ký với Cục Quản lý Dược Việt Nam	
4	Tờ thông tin về Hướng dẫn sử dụng thuốc	Photo, sao y của công ty	
5	Tờ khai hải quan	Photo, sao y của công ty	
III	Hồ sơ về giá thuốc		
1	Bảng báo giá	Theo mẫu của NTB	
2	03 Hóa đơn/ hợp đồng bán cho đơn vị khác	Photo, sao y của công ty	
3	Hồ sơ kê khai/kê khai lại giá của sản phẩm với Cơ quan quản lý theo đúng quy định hiện hành.	Photo, sao y của công ty	
4	Quyết định trúng thầu/Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực (trong vòng 12 tháng)	Photo, sao y của công ty	
5	Thông báo mời thầu (để chứng minh đấu thầu rộng rãi)	Photo, sao y của công ty	
IV	Giấy cam kết	Theo mẫu của NTB	

1. ĐỀ XUẤT:

Ngày tháng năm 2025
TỔ XÉT DUYỆT